

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/DS-ST

Ngày 05-10-2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Trần Quang Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 05 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/QĐST-DS ngày 28/9/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây viết tắt là Ngân hàng Đ). Địa chỉ: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng T - Chuyên viên Tổ tụng - Xử lý nợ Miền Bắc - Khối XLN & TCT Ngân hàng TMCP Đ (theo văn bản ủy quyền số 5120/2018/UQ-SeABank ngày 02 tháng 5 năm 2018). Ông T có mặt.

- Bị đơn: Ông Vũ Văn Đ và vợ là bà Đỗ Thị H; cùng cư trú tại: Tổ dân phố Phương Lung, phường Hưng Đạo, quận D, thành phố Hải Phòng. Ông Đ, bà H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 5 năm 2018 và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn trình bày: Ngân hàng Đ có ký với ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H Hợp đồng tín dụng trung-dài hạn số 517/2016/HĐTDTDH/SBHA ngày 11 tháng 8 năm 2016 với số tiền là 800.000.000 đồng, mục đích mua nhà theo gói sản phẩm SeaHome, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất cho vay theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân, được ghi trên khế ước nhận nợ mỗi lần rút vốn vay, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Từ ngày 12/9/2016 bị đơn ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H đã vi phạm hợp đồng tín dụng, không trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho Ngân hàng. Qua nhiều lần đôn đốc nhắc nhở nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H còn nợ các khoản sau: nợ gốc 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 180.048.820 đồng, lãi quá hạn 78.665.727 đồng. Tổng 1.058.714.547 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết để thu hồi khoản nợ trên.

Trong trường hợp bị đơn không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì đề nghị Tòa án phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay tại Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản đảm bảo là: Bất động sản tọa lạc tại thửa đất số 684a, tờ bản đồ số 06, tổ dân phố số 07 phường Hưng Đạo, quận D, Hải Phòng. Diện tích 336m²; hình thức sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 336206, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00237/Q2 do UBND quận D thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/08/2015 cho ông Vũ Văn Đ. Tài sản trên đã được ký Hợp đồng thế chấp số 517 ngày 11/8/2016 và đã được công chứng tại văn phòng Công chứng Hải Phòng. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Đ, bà H tại khoản vay trên thì ông Đ bà H tiếp tục trả nợ cho đến khi thực hiện trả hết toàn bộ khoản vay.

Tại bản tự khai có trong hồ sơ vụ án bị đơn ông Vũ Văn Đ trình bày: Vợ chồng ông, bà có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Hải An 01 hợp đồng tín dụng với tổng số tiền vay là 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng, vợ chồng chưa trả cho Ngân hàng được vì kinh tế khó khăn, bản thân ông đang bị ốm. Khi vay ông Đ bà H đã thế chấp toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích là 336, m² đất ở tại thửa đất số 684A tờ bản đồ số 06 địa chỉ tổ dân phố số 7 phường Hưng Đạo, quận D, Hải phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA336206, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số CH00237/Q2 do UBND quận D thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/8/2015 cho ông Vũ Văn Đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng vợ chồng ông chưa trả cho Ngân hàng Đ được đồng nào. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo yêu cầu thanh toán khoản nợ trên, nhưng do hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật nên không thanh toán được tổng số tiền gốc và lãi. Vợ chồng ông đề nghị Ngân hàng kết hợp cùng vợ chồng ông bán tài sản trên để lấy tiền thanh toán cho Ngân hàng. Bà H đã được tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến tòa án, mà chỉ thể hiện quan điểm nhất trí theo ý kiến của chồng là ông Vũ Văn Đ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ, bà H không đến Tòa án nên tòa án không tiến hành phiên họp được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ: Buộc ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh (tính đến ngày 05/10/2018) là 1.058.714.547 (một tỷ không trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười bốn nghìn năm trăm bốn mươi bảy) đồng (trong đó số tiền nợ gốc 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 180.048.820 đồng, lãi quá hạn 78.665.727 đồng. Trường hợp ông Đ bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất có diện tích là 336m² đất ở tại thửa đất số 684A tờ bản đồ số 06 địa chỉ tổ dân phố số 7 phường Hưng Đạo, quận D, Hải phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA.336206, sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ số CH00237/Q2 do UBND quận D, thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/8/2015 cho ông Vũ Văn Đ. Ngoài ra còn đề nghị về lãi suất và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng Đ và ông Đ, bà H là tranh chấp Hợp đồng tín dụng, mục đích vay tiền của ông Đ, bà H là để mục đích mua nhà theo gói sản phẩm SeAhome nên được xác định là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án. Ông Vũ Văn Đ và vợ là bà Đỗ Thị H cùng cư trú tại khu P, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Đ, bà H vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Hợp đồng tín dụng trung-dài hạn số 517/2016/HĐTDTDH/SBHA ngày 11 tháng 8 năm 2016 và giấy nhận nợ ngày 12 tháng 8 năm 2016 giải ngân với số tiền cho vay là 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng đã thỏa mãn các quy định tại Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng năm

2010. Ngân hàng Đ và ông Đ, bà H đã ký kết Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 517/2016/HĐTDTDH/SBHA ngày 11 tháng 8 năm 2016 vay số tiền là 800.000.000đồng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các chủ thể tham gia ký kết có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên thông qua các điều khoản đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng Đ đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, giải ngân đủ số tiền cho vay; vợ chồng ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H đã nhận đủ số tiền vay, nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi theo đúng cam kết trong hợp đồng tín dụng. Ngày 12/9/2016 ông Đ, bà H đã vi phạm nghĩa vụ của mình theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Tính đến ngày 05/10/2018 ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Đ số tiền nợ gốc 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 180.048.820đồng, lãi quá hạn 78.665.727đồng. Tổng 1.058.714.547đồng. Do đó, ngân hàng Đ khởi kiện yêu cầu ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp: Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng thế chấp số 517/2016/HĐTC/SBHA đã được Văn Phòng Công chứng Hải Phòng công chứng ngày 12/8/2016 đảm bảo đúng quy định của pháp luật; về hình thức và nội dung của Hợp đồng thế chấp tài sản đã được công chứng, Tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn Phòng đăng ký QSDĐ-UBND quận D theo quyền số 01, số thứ tự 00858/TC ngày 12/8/2016 theo quy định tại Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về “giao dịch bảo đảm”. Việc đề nghị trong trường hợp ông Đ, bà H không trả thì phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đ được chấp nhận nên Ngân hàng Đ không phải chịu án phí sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp được hoàn trả lại cho Ngân hàng Đ theo quy định của pháp luật. Ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 342, 343 471, 473, 474, 478; Điều 715 đến 721 Bộ luật Dân sự 2005;

Các điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ:

1. Buộc ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh (tính đến ngày 05/10/2018) là 1.058.714.547 (một tỷ không trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười bốn nghìn năm trăm bốn mươi bảy) đồng (trong đó số tiền nợ gốc 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng, lãi trong hạn 180.048.820 (một trăm tám mươi triệu không trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm hai mươi) đồng, lãi quá hạn 78.665.727 (bảy mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi bảy) đồng.

2. Trường hợp ông Đ bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất có diện tích là 336m² đất ở tại thửa đất số 684A tờ bản đồ số 06 địa chỉ tổ dân phố số 7 phường Hưng Đạo, quận D, Hải phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA.336206, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số CH00237/Q2 do UBND quận D thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/8/2015 cho ông Vũ Văn Đ. Nếu tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Đ, bà H thì ông Đ bà H tiếp tục trả nợ cho đến khi thực trả hết toàn bộ khoản vay.

3. Ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí: Ông Vũ Văn Đ và bà Đỗ Thị H phải chịu 43.761.436 (bốn mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm ba mươi sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 20.996.000 (hai mươi triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014484 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải phòng.

5. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đ, bà H vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- THADS quận D;
- TAND thành phố HP;
- Lưu: Hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thùy